

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 93/2016/TTLT-BTC-BNNPTNT ngày 27 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ, về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020)

UBND TỈNH.....[illegible]

TT	Họ và tên chủ hộ/Tên cộng đồng dân cư thôn	Thôn, bản	Dân tộc	Đối tượng (nếu thuộc hộ nghèo thì đánh dấu "X", còn lại bỏ trống)	Diện tích, vị trí, loại rừng nhận khoán bảo vệ										Ghi chú
					Diện tích (ha)	Vị trí			Loại rừng (đánh dấu "X" vào loại rừng tương ứng)						
						Tiểu khu	Khoảnh	Lô	Rừng tự nhiên			Rừng trồng			
									ĐD	PH	SX	ĐD	PH	SX	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
I.1	Huyện.....														
I.1.1	Xã khu vực II														
1	Xã.....														
	Nguyễn Văn A														
															
	Cộng đồng dân cư thôn A														
															
2	Xã.....														
															
I.1.2	Xã khu vực III														
	Xã.....														
															
	Xã.....														
															
I.2	Huyện.....														
	(lặp lại tương tự mục I.1)														

TT	Họ và tên chủ hộ/Tên cộng đồng dân cư thôn	Thôn, bản	Dân tộc	Đối tượng (nếu thuộc hộ nghèo thì đánh dấu "X", còn lại bỏ trống)	Diện tích, vị trí, loại rừng nhận khoán bảo vệ										Ghi chú
					Diện tích (ha)	Vị trí			Loại rừng (đánh dấu "X" vào loại rừng tương ứng)						
						Tiểu khu	Khoảnh	Lô	Rừng tự nhiên			Rừng trồng			
									ĐD	PH	SX	ĐD	PH	SX	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
II	Tên tổ chức giao khoán 2 (BQL rừng PH, DD; CTLN, UBND cấp xã)														
	(lập lại tương tự mục I)														
B	Đối tượng dự kiến nhận khoán trong năm kế hoạch (chưa có hồ sơ, hợp đồng khoán)														
	(lập lại tương tự mục A)														

Lập biểu

Ngày tháng năm 20....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

UBND TỈNH.....

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG ĐỀ NGHỊ NHẬN HỖ TRỢ BẢO VỆ RỪNG
NĂM**

[illegible]

TT	Họ và tên chủ hộ/Tên cộng đồng dân cư thôn	Thôn, bản	Dân tộc	Đối tượng (nếu thuộc hộ nghèo thì đánh dấu "X", còn lại bỏ trống)	Diện tích, vị trí, loại rừng được giao						Ghi chú
					Diện tích (ha)	Vị trí			Loại rừng (đánh dấu "X" vào loại rừng tương ứng)		
						Tiểu khu	Khoảnh	Lô	Rừng PH	Rừng trồng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	Xã.....										
											
	Xã.....										
											
II	Huyện.....										

Lập biểu

Ngày tháng năm 20....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

UBND TỈNH.....

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG, NHU CẦU KINH PHÍ HỖ TRỢ KHOANH NUÔI XÚC TIẾN TÁI SINH CÓ TRỒNG BỔ SUNG
NĂM**

[illegible]

TT	Họ và tên chủ hộ	Thôn, bản	Dân tộc	Đối tượng (nếu thuộc hộ nghèo thì đánh dấu "X", còn lại bỏ trống)	Diện tích, vị trí, trạng thái đất lâm nghiệp được giao					Hỗ trợ năm thứ.....	Mức hỗ trợ/ha (tr.đ)	Nhu cầu kinh phí hỗ trợ (tr.đ)	Ghi chú
					Diện tích (ha)	Vị trí			Trạng thái đất LN được giao				
						Tiểu khu	Khoảnh	Lô					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I.2	Xã khu vực III												
	Xã.....												
													
	Xã.....												
													
II	Huyện.....												
B	Khoanh nuôi chuyển tiếp												
	(Lập lại tương tự mục A)												

Lập biểu

Ngày tháng năm 20....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

[illegible]

STT	Tên Dự án, chủ hộ gia đình	Thôn, bản	Dân tộc	Số khẩu	Đối tượng (nếu thuộc hộ nghèo thì đánh dấu "X", còn lại bỏ trống)	Diện tích, vị trí, trạng thái đất lâm nghiệp được giao				Diện tích trồng rừng (ha)			Hỗ trợ năm thứ	Số lượng gạo trợ cấp (kg)	Ghi chú	
						Diện tích (ha)	Vị trí			Trạng thái đất LN trước khi trồng rừng	Trồng rừng phòng hộ	Trồng rừng sản xuất				Phát triển LSNG
							Tiểu khu	Khoảnh	Lô							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I.2	Xã khu vực III															
B	Dự án trồng rừng (tên dự án, số QĐ đầu tư).....															
	(lập lại tương tự như mục A)															

Lập biểu

Ngày tháng năm 20....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Huyện.....

Xã

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

HỘ GIA ĐÌNH ĐĂNG KÝ TRỒNG RỪNG PHÒNG HỘ, TRỒNG RỪNG SẢN XUẤT, PHÁT TRIỂN LÂM SẢN NGOÀI GỖ

Thôn/bản.....

STT	Tên chủ hộ gia đình	Dân tộc	Số khẩu	Diện tích trồng rừng (ha)			Số lượng gạo trợ cấp năm 20.... (Kg)	Ghi chú
				Trồng rừng phòng hộ	Trồng rừng sản xuất	Phát triển LSNG		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng cộng							

.....,ngày....tháng....năm.....

CHỦ ĐẦU TƯ
(họ tên, chữ ký)

Huyện.....

Xã

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

HỘ GIA ĐÌNH THÔN, BẢN.....NHẬN TRỢ CẤP GẠO

Tháng.....năm.....

TT	Tên chủ hộ gia đình	Dân tộc	Số khẩu	Diện tích rừng và đất lâm nghiệp hiện có					Diện tích đã được trồng rừng (ha)			Số lượng gạo trợ cấp (kg)	Ký nhận hoặc điểm chỉ
				Địa danh	Lô	Khoảnh	Tiểu khu	DT (ha)	Rừng PH	Rừng SX	Phát triển LSNG		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Tổng												

....., ngày....tháng....năm.....

CHỦ ĐẦU TƯ

(họ tên, chữ ký)

Mẫu biểu số 07

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ THEO DÕI TRỢ CẤP GẠO

Cho chủ hộ tham gia trồng rừng thay thế nương rẫy theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ

Cấp cho ông (bà):.....

Địa chỉ: Thôn.....Xã..... Huyện.....Tỉnh.....

Số số:.....

BẢNG THEO DÕI TRỢ CẤP GẠO

[illegible]

